CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 43 **Ngày 01 tháng 8 năm 2014**

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

09-7-2014 - Chỉ thị số 14/2014/CT-UBND về tiếp tục tổ chức thực hiện 6 Chương trình đột phá thực hiện Kết luận số 187-KL/TU ngày 29 tháng 3 năm 2014 của Thành ủy tại Hội nghị lần thứ mười bảy Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa IX. 3

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

08-7-2014 - Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ban hành Quy chế văn hóa công sở trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân. 12

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

19-6-2014 - Quyết định số 383/QĐ-UBND về việc công bố kết quả hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 11. 19

Trang

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

11-7-2014 - Quyết định số 4501/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. 26

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

01-7-2014 - Quyết định số 5124/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ đầu theo Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. 44

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2014/CT-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2014*

CHỈ THỊ

Về tiếp tục tổ chức thực hiện 6 Chương trình đột phá thực hiện Kết luận số 187-KL/TU ngày 29 tháng 3 năm 2014 của Thành ủy tại Hội nghị lần thứ mười bảy Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa IX

Qua 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ thành phố về 6 Chương trình đột phá đã đạt được những thành quả nhất định, đã khẳng định tính đúng đắn, sự cần thiết trong phát triển thành phố trước mắt và lâu dài, phù hợp với chủ trương chung của Trung ương và thành phố. Kinh tế thành phố tăng trưởng hợp lý, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực theo đúng định hướng, gắn với từng bước chuyển đổi mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc kinh tế. Một số công trình giao thông trọng điểm đã được đầu tư xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng, thúc đẩy mở rộng không gian đô thị, tăng năng lực kết nối Vùng đô thị thành phố, tạo diện mạo mới cho hạ tầng giao thông đô thị; tai nạn giao thông giảm cả 3 mặt, số vụ ùn tắc giao thông giảm rõ rệt. Tình trạng ngập nước, ô nhiễm môi trường giảm đáng kể. Chất lượng nguồn nhân lực của thành phố từng bước được nâng lên; nhân lực các lĩnh vực giáo dục, đào tạo nghề, y tế, văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao được quan tâm, chú trọng và đầu tư phát triển; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được trang bị cơ bản về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Công tác cải cách hành chính đã góp phần cải tiến lề lối làm việc, đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính đáp ứng tốt hơn nhu cầu của tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 6 Chương trình đột phá vẫn còn một số hạn chế, yếu kém. Kinh tế thành phố tăng trưởng chưa đạt chỉ tiêu đề ra, thiếu vững chắc. Công tác huy động, khai thác, kêu gọi xã hội hóa trong phát triển hạ tầng giao thông còn nhiều khó khăn. Việc giải quyết các điểm ngập chưa bền vững, khả năng tái ngập cao khi xuất hiện tổ hợp mưa kết hợp với triều cường. Vẫn còn một số cụm công nghiệp, dự án khu dân cư chưa xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; chất lượng nước, khí thải công nghiệp chưa được kiểm soát đầy đủ; ý thức của nhân dân trong bảo vệ môi trường còn hạn chế. Tiến độ triển khai thực hiện một số chương trình nhánh của Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực còn chậm, chưa sát với tình hình thực tế. Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức sâu sắc, thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm trong cải cách hành chính, chưa chủ động, nghiên cứu, đề ra giải pháp đột phá đẩy mạnh cải cách hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách, thiếu sự phân công, phân nhiệm rõ ràng.

Để khắc phục những hạn chế yếu kém, thực hiện Kết luận số 187-KL/TU ngày 29 tháng 3 năm 2014 của Thành ủy về sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ thành phố về 6 Chương trình đột phá; Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh tổ chức thực hiện 6 Chương trình đột phá, đặc biệt tập trung những nhiệm vụ sau:

I. CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tiếp tục thực hiện Chương trình này gắn với quán triệt các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về "đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đi đôi với bố trí, sử dụng phù hợp với vị trí việc làm, phát huy hiệu quả năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức sau đào tạo; tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng, từng bước thực hiện đồng bộ trong thực thi các chính sách đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào hệ thống chính trị và các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, có tiềm năng phát triển của thành phố.

- Điều chỉnh nội dung một số chỉ tiêu của Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị thành phố; đối với cán bộ, công chức khối quản lý nhà nước phải qua đào tạo kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch

hiện giữ; đối với cán bộ chủ chốt phường - xã, thị trấn (Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Trưởng, Phó các đoàn thể phường - xã, thị trấn) dưới 50 tuổi có trình độ đại học, trung cấp lý luận chính trị - hành chính trở lên (trong đó, có 50% cán bộ dưới 40 tuổi). Trên cơ sở quy định của Ban Thường vụ Thành ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, các cấp ủy nghiên cứu, ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa trình độ của cán bộ.

- Tiếp tục nâng cấp chất lượng, hiệu quả đào tạo Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ giai đoạn 2011 - 2015 và những năm tiếp theo; đẩy mạnh thực hiện đào tạo cán bộ thuộc Chương trình tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi, Chương trình quy hoạch, đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất thân từ công nhân. Nghiên cứu và ban hành chính sách thu hút nhân lực có phẩm chất và trình độ cao phù hợp vào làm việc ở các tổ chức trong hệ thống chính trị.

2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan chú trọng thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch tổng thể di dời các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện chủ trương thí điểm một số chính sách thu hút chuyên gia khoa học - công nghệ trong nước và chuyên gia khoa học - công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài vào làm việc tại Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Viện Khoa học - Công nghệ tính toán thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Công nghệ sinh học thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp với các trường đại học, cao đẳng của Trung ương trên địa bàn và đẩy mạnh xã hội hóa đào tạo để chủ động đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao theo nhu cầu của thành phố.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Viện Nghiên cứu phát triển, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt việc xây dựng chương trình đào tạo, xác định nội dung, đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia giảng dạy, quy mô lớp học, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan trong thông tin, tổ chức chương trình đào tạo, đáp ứng được yêu cầu của doanh nhân và mục tiêu chương trình đề ra; chú ý bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cơ bản cho quản lý các chợ, tiểu thương về hoạt động thương mại, quản lý thị trường.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, đạt chuẩn cơ bản theo quy định, hướng tới đạt chuẩn kiểm định trong khu vực ASEAN đối với ngành nghề có nhu cầu nhân lực trình độ cao. Xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; góp phần đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo; tăng cường hợp tác, liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học.

6. Sở Y tế chủ trì, phối hợp các cơ sở đào tạo y khoa thực hiện Chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho lĩnh vực y tế; nghiên cứu, bổ sung việc đào tạo trình độ chuyên môn sau đại học theo hướng vừa đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ, vừa đào tạo trình độ chuyên khoa II để đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh; nghiên cứu thành lập cơ quan hỗ trợ các công trình nghiên cứu y khoa, nhất là các công trình, dự án xã hội hóa.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện tốt, nghiên cứu kịp thời, bổ sung, hoàn thiện quy chế phát hiện, tuyển sinh, tuyển dụng, sử dụng và đãi ngộ đối với nguồn nhân lực văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao, đặc biệt chú trọng các ngành nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một; đồng thời, đẩy nhanh việc nghiên cứu, bổ sung chính sách hỗ trợ, khuyến khích gia đình năng khiếu, tài năng cùng tham gia đào tạo và thu hút học viên ở lại đơn vị phục vụ sau khi được đào tạo.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác dự báo nhu cầu nhân lực, xây dựng chương trình đào tạo nghề, đầu tư xây dựng các trường đào tạo nghề trọng điểm theo chuẩn các nước tiên tiến khu vực ASEAN để đào tạo các ngành nghề phục vụ lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố. Đẩy mạnh dạy nghề lao động trẻ ở nông thôn gắn với tạo việc làm, phát triển nông thôn mới; có cơ chế chính sách hỗ trợ đào tạo và phát triển nhân lực tại các đơn vị, địa phương; bố trí, sử dụng lao động đúng chuyên môn được đào tạo.

II. CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI MỤC TIÊU XÂY DỰNG MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐÔ THỊ

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện Chương trình này gắn với thực hiện hiệu quả nội dung 4.5 (về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của bộ máy chính quyền các cấp, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí), mục II, Kết luận số 151-KL/TU ngày 6 tháng 12 năm 2013 của Hội nghị Thành ủy lần thứ 16 khóa IX. Nâng

cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, công chức trong việc xem công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác.

2. Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

- Có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo ngành, lĩnh vực, địa phương phụ trách; bảo đảm yêu cầu và tiến độ phù hợp với chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là cải tiến thủ tục hành chính, rà soát bãi bỏ hoặc kiến nghị Trung ương bãi bỏ những thủ tục không còn phù hợp, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan và các dịch vụ hành chính công; công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả quản lý, giảm phiền hà nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước theo hướng tinh gọn; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực; phát huy mạnh mẽ vai trò điều hành, phân định rõ trách nhiệm quyền hạn của người đứng đầu chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp giữa thành phố với các Bộ, ngành Trung ương, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, quy định pháp luật tạo sự đột phá trong xây dựng và phát triển thành phố. Thực hiện nền nếp chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân của cán bộ chủ chốt, cán bộ dân cử các cấp; nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kịp thời tại cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu nại vượt cấp, đông người; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện tồn đọng, kéo dài.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm những trường hợp nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai tài sản của cán bộ, công chức theo quy định.

III. CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ, CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện Chương trình này. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, giải quyết ngay các vướng mắc của nhà đầu tư, tạo cơ hội bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế; không ngừng đổi mới, củng cố, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả sử dụng nguồn lực của các doanh nghiệp. Quan tâm đầu tư, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển, nâng cao chất lượng kinh tế tập thể.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, ban hành hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách thu hút đầu tư lĩnh vực công nghệ cao hoặc khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ sang công nghệ cao trong các khu công nghiệp, khu chế xuất; tập trung nghiên cứu cơ chế, chính sách để đẩy mạnh, khuyến khích đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ gắn với chính sách phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nghiên cứu, ban hành kịp thời, đẩy mạnh thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích nghiên cứu và ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ vào sản xuất, tăng cường chuyển giao công nghệ tiên tiến từ nước ngoài, đổi mới công nghệ, thiết bị, tạo bước đột phá trong nâng cao chỉ số yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng.

3. Viện Nghiên cứu phát triển chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án Tái cấu trúc kinh tế thành phố gắn với thực hiện Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế, cổ phần hóa doanh nghiệp gắn với sắp xếp doanh nghiệp thật hiệu quả.

IV. CHƯƠNG TRÌNH GIẢM ÙN TẮC GIAO THÔNG

Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan

- Điều chỉnh tăng chỉ tiêu mật độ đường giao thông đạt 1,87 km/km^2 lên đạt 1,9 km/km^2; tỷ lệ đất giao thông đạt 8,18% lên đạt 8,2% (giai đoạn 2011 - 2015).

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình này gắn với việc thực hiện Chương trình hành động số 27-CTHĐ/TU ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết 13 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ trên địa bàn thành phố; tập trung chỉ đạo, cải tiến cơ chế điều hành, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư các dự án, công trình giao thông trọng điểm, ưu tiên kết nối hạ tầng đồng bộ; đúc kết kinh nghiệm từ các công trình đã thực hiện xã hội hóa, các công trình thực hiện bằng vốn vay nước ngoài (ODA), vốn ngân sách nhà nước; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, hoàn thiện thể chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển giao thông đô thị theo các hình thức BOT, BT, BOO, PPP; cơ chế đặc thù cho các dự án ODA,…

- Tiếp tục nghiên cứu, tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao năng lực quản lý và hiệu quả khai thác hệ thống hạ tầng giao thông vận tải hiện hữu, tổ chức phân luồng giao thông khoa học, hợp lý; lắng nghe ý kiến phản hồi của nhân dân, các chuyên gia để có giải pháp hiệu quả củng cố, khắc phục, sửa chữa những hạn chế, yếu kém, nâng cao chất lượng hoạt động của xe buýt và phát triển hợp lý các loại

hình vận tải hành khách công cộng gắn với nghiên cứu, triển khai các cơ chế, chính sách, lộ trình phù hợp để hạn chế phương tiện giao thông cá nhân, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt cho thí điểm tổ chức thực hiện.

- Thực hiện hiệu quả giải pháp củng cố, kiện toàn tổ chức hệ thống quản lý nhà nước về giao thông đô thị, nhất là năng lực hoạt động của các ban quản lý các dự án giao thông trọng điểm của thành phố. Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin, đẩy nhanh ứng dụng tiến bộ công nghệ mới để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông hiệu quả và tiết kiệm chi phí; tăng số lượng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành giao thông vận tải, đầu tư trang thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu quản lý giao thông đô thị.

V. CHƯƠNG TRÌNH GIẢM NGẬP NƯỚC

Trung tâm điều hành Chương trình chống ngập nước phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan

- Tiếp tục thực hiện Chương trình này. Tăng cường quản lý quy hoạch, hệ thống sông rạch, khẩn trương nghiên cứu, triển khai xây dựng nhanh, đưa vào sử dụng các hồ điều tiết nước tại các khu vực phù hợp, bảo đảm diện tích sông, rạch để phục vụ tiêu thoát nước và chống ngập nước, giảm bê tông hóa, tăng diện tích giữ nước, thấm nước kết hợp với phát triển mảng xanh, tạo cảnh quan đô thị.

- Rà soát, phân loại, sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư phát triển hệ thống thoát nước, bố trí vốn đầu tư xây dựng bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm để các công trình, giải pháp chống ngập sớm hoàn thành, tạo sự đồng bộ và phát huy hiệu quả, trong đó ưu tiên cho các dự án phục vụ xóa các điểm ngập, điểm tái ngập và nhóm công trình kiểm soát triều, đê bao bờ hữu sông Sài Gòn; đề xuất các giải pháp xử lý nghiêm trách nhiệm của nhà thầu, giám sát thi công, đơn vị thi công thực hiện không đúng quy định; tiếp tục tìm kiếm nguồn vốn ODA, khuyến khích, huy động nguồn vốn của các nhà đầu tý trong và ngoài nýớc xây dựng hệ thống thoát nýớc, thu gom và xử lý nước thải, đê bao, cống kiểm soát triều,... theo các hình thức BOT, BTO, BT, PPP,...

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu các kịch bản biến đổi khí hậu cho thành phố, có điều chỉnh kịp thời để xây dựng chiến lược tích hợp nâng cao khả năng thích nghi và ứng phó ngập lụt, các khả năng ứng phó với các biến cố mưa vượt tần suất thiết kế do biến đổi khí hậu đối với các hệ thống thoát nước đô thị.

- Duy tu, bảo dưỡng hệ thống thoát nước đúng trọng điểm để phát huy hiệu quả hệ thống thoát nước; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường

hợp lấn chiếm kênh rạch và hệ thống thoát nước; đảm bảo hành lang bảo vệ để phục vụ công tác duy tu, nạo vét.

- Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc thực hiện Chương trình giảm ngập nước.

VI. CHƯƠNG TRÌNH GIẢM Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan

- Tiếp tục thực hiện Chương trình này gắn với thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 34-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết 24 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu, ban hành kịp thời cơ chế hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách mạnh mẽ để kêu gọi xã hội hóa, thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư các khu xử lý rác, chất thải rắn, chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại, chất thải y tế; xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp, nước thải y tế với công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố. Đề xuất ban hành các quy định và chính sách phát triển diện tích mặt nước, hồ điều tiết ở các khu vực hợp lý.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động các tầng lớp nhân dân ý thức trách nhiệm, tự giác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong các công tác bảo vệ môi trường.

2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất ban hành các quy định và chính sách để phát triển mảng xanh ở các khu vực hợp lý.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường quản lý quy hoạch ngành xây dựng, lưu ý nghiên cứu, đề xuất việc tăng diện tích xây dựng các công trình phúc lợi công cộng phục vụ đời sống cộng đồng, đáp ứng yêu cầu xây dựng thành phố văn minh, hiện đại.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan thường trực (Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm điều hành Chương trình chống ngập nước) và các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Có trách nhiệm thực hiện Chỉ thị này; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, tăng cường kiểm tra, giám sát, giải quyết trực tiếp và kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Nghiên cứu, đề xuất ban hành hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành bổ sung, kịp thời cơ chế, chính sách thu hút mạnh mẽ các nguồn lực xã hội và cơ chế quản lý, điều hành, phấn đấu hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu 6 Chương trình đột phá của thành phố trong 2 năm 2014 - 2015.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung các báo cáo định kỳ, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện chung 6 Chương trình đột phá và Chỉ thị này.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo đài tổ chức thông tin, tuyên truyền 6 Chương trình đột phá trong toàn bộ hoạt động của từng cơ quan báo đài, duy trì các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, đề cao cách làm hay, năng động, sáng tạo, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong cộng đồng cùng chính quyền thành phố thực hiện đạt kết quả cao nhất 6 Chương trình đột phá.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp các ngành, các cấp phát huy vai trò giám sát và phản biện, tích cực tham gia góp ý xây dựng chính quyền, tiếp tục công tác tuyên truyền, vận động, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, huy động mọi nguồn lực tham gia thực hiện và giám sát thực hiện 6 Chương trình đột phá.

5. Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các công ty, doanh nghiệp trực thuộc thành phố tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cụ thể, quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ giai đoạn 2014 - 2015 để hoàn thành thắng lợi 6 Chương trình đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX.

Chỉ thị này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/2014/QĐ-UBND	*Bình Tân, ngày 08 tháng 7 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế văn hóa công sở trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 10/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ quận Bình Tân tại Tờ trình số 742/TTr-NV ngày 24 tháng 6 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày, kể từ ngày ký.

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường xây dựng và ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan mình theo quy định tại Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc quận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Chính

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Văn hóa công sở trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về trang phục, giao tiếp và ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên (*sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức*) khi thi hành nhiệm vụ, bài trí công sở trong các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận Bình Tân.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện văn hóa công sở

Việc thực hiện văn hóa công sở tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Phù hợp với các quy định của pháp luật và mục đích, yêu cầu cải cách hành chính, chủ trương hiện đại hóa nền hành chính nhà nước;

2. Phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và điều kiện kinh tế - xã hội;

3. Phù hợp với định hướng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, hiện đại.

Điều 3. Mục đích

1. Bảo đảm tính trang nghiêm và hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

2. Xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

3. Xây dựng, tạo môi trường văn hóa, văn minh, hiện đại công sở, phát huy tinh thần đoàn kết, gắn bó, trách nhiệm cao của cán bộ, công chức, viên chức trong các mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

Điều 4. Các hành vi bị cấm

1. Hút thuốc lá trong phòng làm việc;

2. Sử dụng đồ uống có cồn tại công sở, trừ trường hợp được sự đồng ý của lãnh đạo cơ quan vào các dịp liên hoan, lễ tết, tiếp khách ngoại giao;

3. Quảng cáo thương mại tại công sở;

4. Truy cập các website có nội dung không lành mạnh;

5. Thờ cúng trong phòng làm việc và hoạt động mê tín dị đoan.

Chương II
TRANG PHỤC, GIAO TIẾP VÀ ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 5. Trang phục

1. Khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công, viên chức chức phải mặc trang phục gọn gàng, lịch sự, đi giày hoặc dép có quai hậu phù hợp với thời tiết, tính chất công việc.

2. Đối với những ngành có trang phục riêng thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Khuyến khích cơ quan, đơn vị trang bị đồng phục cho cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị mình.

Điều 6. Lễ phục

Lễ phục của cán bộ, công chức, viên chức là trang phục chính thức được sử dụng trong những buổi lễ, cuộc họp trọng thể, các cuộc tiếp khách quan trọng, Văn phòng Ủy ban nhân dân quận sẽ thông báo trước kế hoạch mặc Lễ phục. Khi cán bộ, công chức, viên chức được phân công đi dự các buổi lễ lớn, các cuộc họp trọng thể phải đảm bảo mặc Lễ phục để đảm bảo tính trang trọng.

1. Lễ phục của nam cán bộ, công chức, viên chức: Bộ comple, áo sơ mi, cravat.

2. Lễ phục của nữ cán bộ, công chức, viên chức: Áo dài truyền thống, bộ comple nữ.

3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số, trang phục ngày hội dân tộc cũng được coi là lễ phục.

Điều 7. Thẻ cán bộ, công chức, viên chức

1. Cán bộ, công chức, viên chức phải đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

2. Thẻ cán bộ, công chức phải có tên cơ quan, ảnh, họ và tên, chức danh, số hiệu của của cán bộ, công chức theo mẫu quy định của Bộ Nội vụ.

Điều 8. Giao tiếp và ứng xử

Cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ phải thực hiện các quy định về những việc phải làm và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

Trong giao tiếp và ứng xử, cán bộ, công chức, viên chức phải có thái độ lịch sự, tôn trọng. Ngôn ngữ giao tiếp phải rõ ràng, mạch lạc; không nói tục, nói tiếng lóng, quát nạt.

Điều 9. Giao tiếp và ứng xử với nhân dân

Trong giao tiếp và ứng xử với nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức phải nhã nhặn, lắng nghe ý kiến, giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể về các quy định liên quan đến giải quyết công việc;

Cán bộ, công chức, viên chức không được có thái độ hách dịch, những nhiễu, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ.

Điều 10. Giao tiếp và ứng xử với đồng nghiệp

Trong giao tiếp và ứng xử với đồng nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức phải có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác.

Điều 11. Giao tiếp qua điện thoại

1. Không sử dụng điện thoại cơ quan vào mục đích cá nhân.

2. Khi giao tiếp qua điện thoại của cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức phải xưng tên, cơ quan, đơn vị nơi công tác; trao đổi ngắn gọn, tập trung vào nội dung công việc; không ngắt điện thoại đột ngột.

3. Trong các cuộc họp, hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức sử dụng điện thoại di động phải tắt máy hoặc để chế độ rung; khi trao đổi qua điện thoại phải ra ngoài phòng họp.

Chương III
BÀI TRÍ CÔNG SỞ

Điều 12. Treo Quốc huy

Quốc huy được treo trang trọng tại phía trên cổng chính hoặc tòa nhà chính. Kích cỡ Quốc huy phải phù hợp với không gian treo. Không treo Quốc huy quá cũ hoặc bị hư hỏng.

Điều 13. Treo Quốc kỳ

1. Quốc kỳ được treo nơi trang trọng trước công sở hoặc tòa nhà chính. Quốc kỳ phải đúng tiêu chuẩn về kích thước, màu sắc đã được Hiến pháp quy định.

2. Việc treo Quốc kỳ trong các buổi lễ, đón tiếp khách nước ngoài và lễ tang tuân theo quy định về nghi lễ nhà nước và đón tiếp khách nước ngoài, tổ chức lễ tang.

Điều 14. Biển tên cơ quan

1. Cơ quan phải có biển tên được đặt tại cổng chính, trên đó ghi rõ tên gọi đầy đủ bằng tiếng Việt và tiếng Anh, ghi địa chỉ của cơ quan.

2. Biển tên cơ quan phải đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 05/2008/TT-BNV ngày 07 tháng 8 năm 2008 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn biển tên cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 15. Phòng làm việc

Phòng làm việc phải có biển tên ghi rõ tên đơn vị, họ và tên, chức danh cán bộ, công chức, viên chức. Bàn làm việc phải có biển tên ghi rõ họ và tên chức danh cán bộ, công chức, viên chức.

Việc sắp xếp, bài trí phòng làm việc phải bảo đảm gọn gàng, ngăn nắp, khoa học, hợp lý.

Không lập bàn thờ, thắp hương, không đun, nấu (trừ đun, nấu nước uống) trong phòng làm việc.

Điều 16. Khu vực để phương tiện giao thông

Văn phòng Ủy ban nhân dân quận chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân quận bố trí khu vực để phương tiện giao thông của cán bộ, công chức, viên chức và của người đến giao dịch, làm việc. Không thu phí gửi phương tiện giao thông của người đến giao dịch, làm việc.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Việc chấp hành Quy chế này là một trong những tiêu chuẩn đánh giá kết quả công tác khi xét thi đua - khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

2. Đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định tại Quy chế này, tùy vào tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và quán triệt Quy chế này đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Giao Trưởng phòng Nội vụ quận chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan, đơn vị liên quan định kỳ tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 10 phường và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân quận.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Nội vụ quận) để xem xét sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn quận./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Chính

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 383/QĐ-UBND	*Quận 11, ngày 19 tháng 6 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố kết quả hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 11

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16/01/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 193/TTr-TP ngày 18/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật Ủy ban nhân dân quận 11 (theo danh mục đính kèm) bao gồm:

- Tập hệ thống hóa văn bản;

- Danh mục tổng hợp các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa;

- Danh mục văn bản hết hiệu lực toàn bộ;

- Danh mục các văn bản còn hiệu lực;

- Danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận chịu trách nhiệm niêm yết kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại trụ sở Ủy ban nhân dân Quận 11 và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 11.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Tư pháp quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Dương Công Khanh

Mẫu 4

DANH MỤC
TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11 THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỆ THỐNG HÓA TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
1.	Nghị quyết	02/2005/NQ-HĐND ngày 29/6/2005	Về điều chỉnh quy hoạch chi tiết sử dụng đất giai đoạn 2005-2010, 2010-2015 và quy hoạch 18 tuyến, đoạn đường dự phóng trên địa bàn quận.		Đưa ra khỏi danh mục
2	Nghị quyết	07/2007/NQ-HĐND ngày 21/12/2007	Về nội dung nhiệm vụ quy hoạch để điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận 11 đến năm 2020		Đưa ra khỏi danh mục
3	Nghị quyết	04/2008/NQ-HĐND ngày 11/7/2008	Về kế hoạch sử dụng đất (2006- 2010)		Hết hiệu lực
4	Quyết định	1239/2006/QĐ-UBND ngày 28/11/2006	Về ban hành quy chế thành lập, tổ chức hoạt động của Tổ cán sự xã hội tình nguyện tại 16 phường thuộc quận 11	05/12/2006	Còn hiệu lực
5	Quyết định	01/2009/QĐ-UBND ngày 14/8/2009	Về bãi bỏ văn bản	21/8/2009	Đưa ra khỏi danh mục
6	Quyết định	02/2009/QĐ-UBND ngày 14/8/2009	Về công bố văn bản hết hiệu lực	21/8/2009	Đưa ra khỏi danh mục
7	Quyết định	01/2012/QĐ-UBND ngày 28/5/2012	Về bãi bỏ Chỉ thị số 02/2006/CT-UBND ngày 17/01/2006 của UBND quận 11 về việc tổ chức triển khai thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ.	07/6/2012	Đưa ra khỏi danh mục

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
8	Quyết định	02/2012/QĐ-UBND 10/9/2012	Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận 11	17/9/2012	Kiến nghị sửa đổi, bổ sung
9	Chỉ thị	04/2002/CT-UB ngày 10/6/2002	Về việc đăng ký quản lý nghĩa vụ quân sự, phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội theo Nghị định của Chính phủ và tổng điều tra chất lượng quân nhân dự bị năm 2002		Đưa ra khỏi danh mục
10	Chỉ thị	01/2006/CT-UBND ngày 17/01/2006	Về tập trung tăng cường thực hiện công tác quốc phòng trên địa bàn quận 11		Đưa ra khỏi danh mục
Tổng số: 10 văn bản					

(Mẫu 5)

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11 HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC MỘT PHẦN TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I. LĨNH VỰC...					
1	Nghị quyết	04/2008/NQ-HĐND ngày 11/7/2008	Về kế hoạch sử dụng đất (2006- 2010)	Hết thời gian thi hành	Năm 2010
Tổng số: 01 văn bản					

(Mẫu 6)

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11 CÒN HIỆU LỰC TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
1	Quyết định	1239/2006/QĐ-UBND ngày 28/11/2006	Về ban hành quy chế thành lập, tổ chức hoạt động của Tổ cán sự xã hội tình nguyện tại 16 phường thuộc quận 11	05/12/2006	
2	Quyết định	02/2012/QĐ-UBND ngày 10/9/2012	Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận 11	17/9/2012	
Tổng số: 02 văn bản					

(Mẫu 7)

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11 CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ HOẶC BAN HÀNH MỚI TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/ kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
1	Quyết định	02/2012/QĐ-UBND 10/9/2012	Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận 11	Sửa đổi, bổ sung	Một số nội dung về rà soát, hệ thống hóa không còn phù hợp với quy định tại Nghị định 16/2013/NĐ-CP	Phòng Tư pháp quận 11	Dự kiến trong Quý II/2014

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4501/QĐ-UBND	*Bình Thạnh, ngày 11 tháng 7 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của UBND huyện, quận, phường nơi không tổ chức HĐND huyện, quận, phường;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 15/TTr-TP ngày 09 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ đầu

(tính đến ngày 31/12/2013) của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh theo Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm:

1. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thuộc đối tượng hệ thống hóa trong kỳ hệ thống hóa.

2. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thuộc đối tượng hệ thống hóa trong kỳ hệ thống hóa.

3. Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh hết hiệu lực toàn bộ.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh chịu trách nhiệm niêm yết kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại trụ sở của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh; đăng tải kết quả rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các phòng ban đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Hà

DANH MỤC
TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỆ THỐNG HÓA TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
1.	Nghị quyết	số 25/NQ-Khóa VI ngày 24/10/1992	Về việc lập lại trật tự trong xây dựng và giao thông trên địa bàn quận		
2.	Nghị quyết	số 29/NQ-Khóa VI ngày 05/5/1993	Về công tác bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và hoạt động y tế ở cơ sở		
3.	Nghị quyết	số 30/NQ-Khóa VI ngày 05/5/1993	Về việc tiếp tục lập lại trật tự giao thông trên địa bàn quận		
4.	Nghị quyết	số 38/NQ-Khóa VI ngày 22/01/1994	Về việc kiểm điểm hoạt động năm 1993 và nhiệm vụ, kinh phí hoạt động năm 1994 của HĐND quận Bình Thạnh		
5.	Nghị quyết	số 07/NQ-Khóa VII ngày 22/02/1997	Về nội dung và kinh phí hoạt động HĐND quận Bình Thạnh		
6.	Nghị quyết	số 09/NQ-Khóa VII ngày 22/02/1997	Về ngăn chặn và bài trừ tệ nạn xã hội		
7.	Nghị quyết	số 12/NQ-Khóa VII ngày 09/8/1997	Về cải thiện điều kiện vệ sinh, môi trường trên địa bàn quận		
8.	Nghị quyết	số 06/2001/NQ-KVIII ngày 23/3/2001	Về việc đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở		
9.	Chỉ thị	số 03/2007/CT-UBND ngày 02/4/2007	Về việc thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn quận Bình Thạnh.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
10.	Chỉ thị	số 06/2007/CT-UBND ngày 22/8/2007	Về việc triển khai thực hiện Luật cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
11.	Chỉ thị	số 04/2008/CT-UBND ngày 28/10/2008	Về tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
12.	Chỉ thị	số 03/2009/CT-UBND ngày 18/5/2009	Về việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh cúm A (H1N1) ở người trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
13.	Chỉ thị	số 04/2009/CT-UBND ngày 15/6/2009	Về việc thực hiện các giải pháp đẩy mạnh công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận.		
14.	Chỉ thị	số 03/2010/CT-UBND ngày 21/4/2010	Về chấn chỉnh, tăng cường công tác soạn thảo, tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
15.	Chỉ thị	số 01/2012/CT-UBND-M ngày 20/02/2012	Về tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2012		
16.	Chỉ thị	số 03/2012/CT-UBND ngày 21/3/2012	Về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận năm 2012		
17.	Chỉ thị	số 15/2013/CT-UBND-M ngày 16/4/2013	Về việc thực hiện công tác quốc phòng địa phương năm 2013		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
18.	Quyết định	số 3035/QĐ-UBND ngày 08/7/2002	Về việc ban hành qui chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quận Bình Thạnh.		
19.	Quyết định	số 1059/QĐ-UBND ngày 01/4/2003	Thành lập Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận		
20.	Quyết định	số 1060/QĐ-UBND ngày 01/4/2003	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Thạnh.		
21.	Quyết định	số 1207/QĐ-UBND ngày 29/3/2005	Về việc thành lập Phòng Nội vụ quận Bình Thạnh.		
22.	Quyết định	số 6016/2005/QĐ-UBND ngày 30/12/2005	Về việc ban hành bản quy định về ký thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh đối với các Trưởng phòng, ban trong thực hiện cơ chế quản lý hành chính "Một cửa, một dấu" tại quận Bình Thạnh.		
23.	Quyết định	số 16/2007/QĐ-UBND ngày 18/9/2007	Về việc ban hành Quy trình liên thông giải quyết hồ sơ cho công dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
24.	Quyết định	số 01/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008	Về việc thành lập Thanh tra Xây dựng quận Bình Thạnh và Thanh tra Xây dựng phường tại quận Bình Thạnh.		
25.	Quyết định	số 02/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Thanh tra xây dựng quận.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
26.	Quyết định	số 03/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Thanh tra xây dựng phường.		
27.	Quyết định	số 06/2008/QĐ-UBND ngày 13/02/2008	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm thể dục thể thao quận Bình Thạnh.		
28.	Quyết định	số 07/2008/QĐ-UBND ngày 04/3/2008	Về việc ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
29.	Quyết định	số 08/2008/QĐ-UBND ngày 02/10/2008	Ban hành quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
30.	Quyết định	số 5842/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về giải thể Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh, chuyển các chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh sang các phòng, ban có liên quan.		
31.	Quyết định	số 5843/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về sáp nhập Ban Tôn giáo và chuyển Bộ phận Thi đua - Khen thưởng vào Phòng Nội vụ và bổ sung chức năng nhiệm giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức quản lý về văn thư lưu trữ Nhà nước cho Phòng Nội Vụ.		
32.	Quyết định	số 5844/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
33.	Quyết định	số 5845/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Thạnh.		
34.	Quyết định	số 5846/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thạnh.		
35.	Quyết định	số 5847/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh.		
36.	Quyết định	số 5848/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh.		
37.	Quyết định	số 5849/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh.		
38.	Quyết định	số 5850/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Y tế quận Bình Thạnh.		
39.	Quyết định	số 5851/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Thanh tra quận Bình Thạnh.		
40.	Quyết định	số 5853/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Kinh tế quận Bình Thạnh.		
41.	Quyết định	số 5854/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Quản lý đô thị quận Bình Thạnh.		
42.	Quyết định	số 02/2009/QĐ-UBND ngày 26/02/2009	Ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
43.	Quyết định	số 2813/2009/QĐ-UBND ngày 29/4/2009	Về đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thành Văn phòng UBND quận Bình Thạnh.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
44.	Quyết định	số 8529/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009	Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh.		
45.	Quyết định	số 8531/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009	Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Thạnh.		
46.	Quyết định	số 01/2010/QĐ-UBND ngày 10/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ.		
47.	Quyết định	số 02/2010/QĐ-UBND ngày 10/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.		
48.	Quyết định	số 03/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh Tra quận.		
49.	Quyết định	số 04/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận.		
50.	Quyết định	số 05/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng GD và ĐT quận.		
51.	Quyết định	số 06/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về việc bãi bỏ văn bản không còn phù hợp.		
52.	Quyết định	số 07/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010	Về việc công bố văn bản hết hiệu lực thi hành.		
53.	Quyết định	số 10/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010	Về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
54.	Quyết định	số 02/2011/QĐ-UBND ngày 14/02/2011	Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh.		
55.	Quyết định	số 03/2011/QĐ-UBND ngày 17/02/2011	Về ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ cơ quan.		
56.	Quyết định	số 04/2011/QĐ-UBND ngày 28/02/2011	Về ban hành Quy chế bước đầu giải quyết đình công trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
57.	Quyết định	số 05/2011/QĐ-UBND ngày 24/3/2011	Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận.		
58.	Quyết định	số 06/2011/QĐ-UBND ngày 25/3/2011	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận.		
59.	Quyết định	số 07/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011	Về ban hành Quy trình về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
60.	Quyết định	số 08/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011	Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị.		
61.	Quyết định	số 09/2011/QĐ-UBND ngày 25/7/2011	Về sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận Bình Thạnh.		
62.	Quyết định	số 10/2011/QĐ-UBND ngày 12/10/2011	Về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành.		
63.	Quyết định	số 04/2012/QĐ-UBND ngày 09/4/2012	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
64.	Quyết định	số 05/2012/QĐ-UBND ngày 17/7/2012	Về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành		
65.	Quyết định	số 07/2012/QĐ-UBND ngày 24/9/2012	Ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận Bình Thạnh		

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH CÒN HIỆU LỰC TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
1.	Chỉ thị	số 06/2007/CT-UBND ngày 22/8/2007	Về việc triển khai thực hiện Luật cư trú và các quy định của pháp luật về đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
2.	Chỉ thị	số 04/2008/CT-UBND ngày 28/10/2008	Về tăng cường công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
3.	Chỉ thị	số 03/2009/CT-UBND ngày 18/5/2009	Về việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh cúm A (H1N1) ở người trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
4.	Chỉ thị	số 04/2009/CT-UBND ngày 15/6/2009	Về việc thực hiện các giải pháp đẩy mạnh công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quận.		
5.	Chỉ thị	số 03/2010/CT-UBND ngày 21/4/2010	Về chấn chỉnh, tăng cường công tác soạn thảo, tự kiểm tra và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
6.	Quyết định	số 3035/QĐ-UBND ngày 08/7/2002	Về việc ban hành qui chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình quận Bình Thạnh.		
7.	Quyết định	số 1059/QĐ-UBND ngày 01/4/2003	Thành lập Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận.		
8.	Quyết định	số 1060/QĐ-UBND ngày 01/4/2003	Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận Bình Thạnh.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
9.	Quyết định	số 1207/QĐ-UBND ngày 29/3/2005	Về việc thành lập Phòng Nội vụ quận Bình Thạnh.		
10.	Quyết định	số 06/2008/QĐ-UBND ngày 13/02/2008	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm thể dục thể thao quận Bình Thạnh.		
11.	Quyết định	số 08/2008/QĐ-UBND ngày 02/10/2008	Ban hành quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
12.	Quyết định	số 5842/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về giải thể Ủy ban dân số - Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh, chuyển các chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em quận Bình Thạnh sang các phòng, ban có liên quan.		
13.	Quyết định	số 5843/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về sáp nhập Ban Tôn giáo và chuyển Bộ phận Thi đua - Khen thưởng vào Phòng Nội vụ và bổ sung chức năng nhiệm giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức quản lý về văn thư lưu trữ Nhà nước cho Phòng Nội Vụ.		
14.	Quyết định	số 5844/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Tư pháp quận Bình Thạnh.		
15.	Quyết định	số 5845/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Bình Thạnh.		
16.	Quyết định	số 5846/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bình Thạnh.		
17.	Quyết định	số 5847/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh.		
18.	Quyết định	số 5848/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh.		
19.	Quyết định	số 5849/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Bình Thạnh.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
20.	Quyết định	số 5850/2008/QĐ-UBND 08/8/2008	Về thành lập Phòng Y tế quận Bình Thạnh.		
21.	Quyết định	số 5851/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Thanh tra quận Bình Thạnh.		
22.	Quyết định	số 5853/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Kinh tế quận Bình Thạnh.		
23.	Quyết định	số 5854/2008/QĐ-UBND ngày 08/8/2008	Về thành lập Phòng Quản lý đô thị quận Bình Thạnh.		
24.	Quyết định	số 02/2009/QĐ-UBND ngày 26/02/2009	Ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
25.	Quyết định	số 2813/2009/QĐ-UBND ngày 29/4/2009	Về đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thành Văn phòng UBND quận Bình Thạnh.		
26.	Quyết định	số 8529/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009	Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin quận Bình Thạnh.		
27.	Quyết định	số 8531/2009/QĐ-UBND ngày 24/12/2009	Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận Bình Thạnh.		
28.	Quyết định	số 01/2010/QĐ-UBND ngày 10/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ.		
29.	Quyết định	số 02/2010/QĐ-UBND ngày 10/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận.		
30.	Quyết định	số 03/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh Tra quận.		
31.	Quyết định	số 04/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
32.	Quyết định	số 05/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng GD và ĐT quận.		
33.	Quyết định	số 06/2010/QĐ-UBND ngày 18/3/2010	Về việc bãi bỏ văn bản không còn phù hợp.		
34.	Quyết định	số 07/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010	Về việc công bố văn bản hết hiệu lực thi hành.		
35.	Quyết định	số 10/2010/QĐ-UBND ngày 29/6/2010	Về ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.		
36.	Quyết định	số 02/2011/QĐ-UBND ngày 14/02/2011	Về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh.		
37.	Quyết định	số 03/2011/QĐ-UBND ngày 17/02/2011	Về ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ cơ quan.		
38.	Quyết định	số 04/2011/QĐ-UBND ngày 28/02/2011	Về ban hành Quy chế bước đầu giải quyết đình công trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
39.	Quyết định	số 05/2011/QĐ-UBND ngày 24/03/2011	Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận.		
40.	Quyết định	số 06/2011/QĐ-UBND ngày 25/3/2011	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận.		
41.	Quyết định	số 07/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011	Về ban hành Quy trình về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn quận Bình Thạnh.		
42.	Quyết định	số 08/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011	Về ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
43.	Quyết định	số 09/2011/QĐ-UBND ngày 25/7/2011	Về sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận Bình Thạnh.		
44.	Quyết định	số 10/2011/QĐ-UBND ngày 12/10/2011	Về công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành.		
45.	Quyết định	số 04/2012/QĐ-UBND ngày 09/4/2012	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận		
46.	Quyết định	số 05/2012/QĐ-UBND ngày 17/7/2012	Về việc công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành		
47.	Quyết định	số 07/2012/QĐ-UBND ngày 24/9/2012	Ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận Bình Thạnh		

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
1.	Nghị quyết	số 25/NQ-Khóa VI ngày 24/10/1992	Về việc lập lại trật tự trong XD và giao thông trên địa bàn quận	Hết hiệu lực theo thời gian	
2.	Nghị quyết	số 29/NQ-Khóa VI ngày 05/5/1993	Về công tác bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và hoạt động y tế ở cơ sở	Hết hiệu lực theo thời gian	
3.	Nghị quyết	số 30/NQ-Khóa VI ngày 05/5/1993	Về việc tiếp tục lập lại trật tự giao thông trên địa bàn quận	Hết hiệu lực theo thời gian	
4.	Nghị quyết	số 38/NQ-Khóa VI ngày 22/01/1994	Về việc kiểm điểm hoạt động năm 1993 và nhiệm vụ, kinh phí hoạt động năm 1994 của HĐND quận Bình Thạnh	Hết hiệu lực theo thời gian	
5.	Nghị quyết	số 07/NQ-Khóa VII ngày 22/02/1997	Về nội dung và kinh phí hoạt động HĐND quận Bình Thạnh	Hết hiệu lực theo thời gian	
6.	Nghị quyết	số 09/NQ-Khóa VII ngày 22/02/1997	Về ngăn chặn và bài trừ tệ nạn xã hội	Hết hiệu lực theo thời gian	
7.	Nghị quyết	số 12/NQ-Khóa VII ngày 09/8/1997	Về cải thiện điều kiện vệ sinh, môi trường trên địa bàn quận	Hết hiệu lực theo thời gian	
8.	Nghị quyết	số 06/2001/NQ-KVIII ngày 23/3/2001	Về việc đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở	Hết hiệu lực theo thời gian	

9.	Chỉ thị	số 03/2007/CT-UBND ngày 02/4/2007	Về việc thực hiện tiết kiệm trong sử dụng điện trên địa bàn quận Bình Thạnh.	Hết hiệu lực do căn cứ Chỉ thị 06/2007/CT-UBND ngày 19/3/2007 của UBND Thành phố, Chỉ thị hết hiệu lực ngày 07/5/2008.	
10.	Chỉ thị	số 01/2012/CT-UBND-M ngày 20/02/2012	Về tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2012	Hết hiệu lực theo thời gian	
11.	Chỉ thị	số 03/2012/CT-UBND ngày 21/3/2012	Về tập trung triển khai các giải pháp chủ yếu thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận năm 2012	Hết hiệu lực theo thời gian	
12.	Chỉ thị	số 15/2013/CT-UBND-M	Chỉ thị về việc thực hiện công tác quốc phòng địa phương năm 2013	Hết hiệu lực theo thời gian	
13.	Quyết định	số 16/2007/QĐ-UBND ngày 18/9/2007	Về việc ban hành Quy trình liên thông giải quyết hồ sơ cho công dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn quận Bình Thạnh.	Hết hiệu lực vì quy trình áp dụng cho mô hình thí điểm tổ hành chính công, hiện nay tổ này không còn hoạt động nữa.	
14.	Quyết định	số 01/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008	Về việc thành lập Thanh tra Xây dựng quận Bình Thạnh và Thanh tra Xây dựng phường tại quận Bình Thạnh.	Hết hiệu lực vì Nghị định 26/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 về tổ chức và hoạt động của ngành TTXD chấm dứt việc thực hiện Quyết định số 89/2007/QĐ-TTg ngày 18/6/2007 của TTCP về thí điểm thành lập TTXD Quận, huyện và TTXD xã, phường, thị trấn TP Hà Nội và TPHCM.	
15.	Quyết định	số 02/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Thanh tra xây dựng quận.		
16.	Quyết định	số 03/2008/QĐ-UBND ngày 11/01/2008	Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Thanh tra xây dựng phường.		

17.	Quyết định	số 07/2008/QĐ-UBND ngày 04/3/2008	Về việc ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn quận Bình Thạnh.	Hết hiệu lực do Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo có hiệulực ngày 01/7/2012 và UBND thành phố ban hành Quyết định số 4830 /QĐ-UBND ngày 18/ 9/2012 về Đề án kiện toàn tổ chức hoạt động của cơ quan tiếp công dân các cấp trên địa bàn TPHCM.	
18.	Quyết định	số 6016/2005/QĐ-UBND ngày 30/12/2005	Về việc ban hành bản quy định về ký thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh đối với các Trưởng phòng, ban trong thực hiện cơ chế quản lý hành chính "Một cửa, một dấu" tại quận Bình Thạnh.	Hết hiệu lực do căn cứ Quyết định về phân công thành viên UBND quận nhiệm kỳ 2004-2009	
Tổng cộng: **18**					

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5124/QĐ-UBND	*Hóc Môn, ngày 01 tháng 7 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ đầu theo Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 252/TTr-TP ngày 01 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ đầu (tính đến ngày 31/12/2013) của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn theo Nghị định số

16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật *(theo danh mục đính kèm)*.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm đăng tải kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND huyện; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Văn Thị Bạch Tuyết

Mẫu số: 04

Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

DANH MỤC

TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỆ THỐNG HÓA THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN TRONG KỲ ĐẦU HỆ THỐNG HÓA (31/12/2013)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[1]
NĂM 2009					
1	Chỉ thị	01/2009/CT-UBND 13/01/2009	Về công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và động viên quân đội năm 2009	20/01/2009	Hết hiệu lực theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010
2	Quyết định	02/2009/QĐ-UBND 23/01/2009	Quyết định về ban hành Quy chế công tác văn thư và lưu trữ tại UBND huyện Hóc Môn	30/01/2009	
3	Quyết định	03/2009/QĐ-UBND 16/3/2009	Quyết định về ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết tranh chấp khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện Hóc Môn	24/3/2009	

[1] Trường hợp tính đến thời điểm hệ thống hóa (31/12) mà văn bản chưa có hiệu lực thi ghi rõ "Chưa có hiệu lực" hoặc văn bản đã hết hiệu lực một phần thì ghi rõ "Hết hiệu lực một phần"

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[1]
4	Chỉ thị	04/2009/CT-UBND 02/4/2009	Về tổng kết 05 năm thực hiện NĐ 119/2004/NĐ-CP về công tác giáo dục - quốc phòng ở các bộ, cơ quan ngang bộ trực thuộc Chính phủ và các địa phương, gắn với sơ kết Chỉ thị 36/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chỉ đạo xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện đáp ứng nhiệm vụ QP-AN trong tình hình mới	09/4/2009	Hết hiệu lực theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010
5	Chỉ thị	05/2009/CT-UBND 22/4/2009	Về tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2009	29/4/2009	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010
6	Quyết định	06/2009/QĐ-UBND 05/5/2009	Quyết định về Đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành Văn phòng Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	12/5/2009	
7	Quyết định	07/2009/QĐ-UBND 08/6/2009	Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành hoạt động văn hóa và phòng chống tệ nạn xã hội huyện Hóc Môn	16/6/2009	Hết hiệu lực do Ban hành QĐ thay thế số 02/2013/QĐ-UBND ngày 20/3/2013

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[1]
8	Quyết định	08/2009/QĐ-UBND 12/6/2009	Quyết định Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn huyện Hóc Môn	19/6/2009	
9	Quyết định	09/2009/QĐ-UBND 12/6/2009	Quyết định Ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	19/6/2009	
10		10/2009/CT-UBND 20/7/2009	Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện và dự toán ngân sách năm 2010	27/7/2010	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010
11	Chỉ thị	11/2009/CT-UBND 17/8/2010	Chỉ thị về áp dụng thống nhất bộ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Hóc Môn	24/8/2009	
12	Quyết định	13/2009/QĐ-UBND 11/11/2009	Quyết định về ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn huyện Hóc Môn	18/11/2009	
NĂM 2010					
13	Chỉ thị	01/2010/CT-UBND 02/6/2010	Triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn huyện	09/6/2010	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[1]
14	Chỉ thị	02/2010/CT-UBND-Mật 12/01/2010	Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2010	19/01/2010	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 03/2011/QĐ-UBND ngày 13/4/2011
15	Quyết định	03/2010/QĐ-UBND 15/10/2010	Ban hành quy chế phối hợp hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng, quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Hóc Môn	22/10/2010	
16	Chỉ thị	04/2010/CT-UBND 21/12/2010	Về thực hiện công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2010	28/12/2010	Hết hiệu lực theo Quyết định công bố số 03/2012/QĐ-UBND ngày 02/5/2012
17	Chỉ thị	05/2010/CT-UBND 30/12/2010	Về xây dựng hộ, nhóm, tổ dân phố, tổ nhân dân tự quản về an ninh trật tự	06/01/2011	
18	Chỉ thị	05/2010/CT-UBND-M 20/01/2010	Về thực hiện công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2010	27/01/2011	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 03/2011/QĐ-UBND ngày 13/4/2011

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[1]
NĂM 2011					
19	Chỉ thị	01/2011/CT-UBND 25/01/2011	Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2011	31/01/2011	Hết hiệu lực do ban hành Chỉ thị mới
20	Chỉ thị	02/2011/CT-UBND 08/02/2011	Về việc tuyển chọn Hạ sĩ quan dự bị hạng 1 và Cán bộ công chức đi đào tạo sĩ quan dự bị năm 2011	15/02/2011	Hết hiệu lực theo Quyết định công bố số 03/2012/QĐ-UBND ngày 02/5/2012
21	Chỉ thị	04/2011/CT-UBND 12/8/2011	Chỉ thị tăng cường thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội và Luật Bảo hiểm Y tế trên địa bàn huyện Hóc Môn	19/8/2011	
22	Chỉ thị	05/2011/CT-UBND 19/12/2011	Về thực hiện công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2012	26/12/2011	Hết hiệu lực theo Quyết định công bố số 03/2013/QĐ-UBND ngày 10/4/2013
NĂM 2012					
23	Chỉ thị	01/2012/CT-UBND 15/3/2012	Về phối hợp, hỗ trợ tích cực cho việc tổ chức Đại hội Đại biểu Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện Hóc Môn lần thứ XI, nhiệm kỳ 2012-2017	22/3/2012	Theo Quyết định công bố số 07/2012/QĐ-UBND ngày 03/10/2012

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[1]
24	Chỉ thị	02/2012/CT-UBND 03/4/2012	Về việc tuyển chọn Hạ sĩ quan dự bị hạng 1 và Cán bộ công chức đi đào tạo sĩ quan dự bị năm 2012	10/4/2012	Hết hiệu lực theo Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 10/4/2013
25	Quyết định	04/2012/QĐ-UBND 20/7/2012	Quyết định Ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước đầu các vụ đình công không đúng quy định pháp luật trên địa bàn huyện Hóc Môn	27/7/2012	
26	Quyết định	06/2012/QĐ-UBND 17/8/2012	Quyết định Ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa huyện Hóc môn	24/8/2012	
NĂM 2013					
27	Chỉ thị	01/2013/CT-UBND 09/01/2013	Về công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; tuyển sinh quân sự; đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2013	16/01/2013	Hết hiệu lực do ban hành Chỉ thị mới
28	Quyết định	02/2013/QĐ-UBND 20/3/2013	Quyết định Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của lực lượng kiểm tra Liên ngành hoạt động văn hóa, thông tin và phòng chống tệ nạn xã hội huyện Hóc Môn	27/3/2013	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[1]
29	Chỉ thị	04/2013/CT-UBND 04/7/2013	Tăng cường quản lý cán bộ, công chức	11/7/2013	
30	Quyết định	05/2013/QĐ-UBND 03/9/2013	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Nghĩa trang liệt sĩ Tân Xuân - huyện Hóc Môn	10/9/2013	
31	Chỉ thị	06/2013/CT-UBND 23/9/2013	Về một số giải pháp để giải quyết tài liệu tồn đọng của cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện	30/9/2013	
Tổng số[2]: 31 văn bản					

[2] Tổng số văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa hoặc tổng rà soát hệ thống văn bản hoặc rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn

Mẫu số: 05

Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỆ THỐNG HÓA THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN TRONG KỲ ĐẦU HỆ THỐNG HÓA (31/12/2013)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
NĂM 2009					
1	Chỉ thị	01/2009/CT-UBND 13/01/2009	Về công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và động viên quân đội năm 2009	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010
2	Chỉ thị	04/2009/CT-UBND 02/4/2009	Về tổng kết 05 năm thực hiện NĐ 119/2004/NĐ-CP về công tác giáo dục - quốc phòng ở các bộ, cơ quan ngang bộ trực thuộc Chính phủ và các địa phương, gắn với sơ kết Chỉ thị 36/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục chỉ đạo xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện đáp ứng nhiệm vụ QP-AN trong tình hình mới	Kết thúc hoạt động	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
3	Chỉ thị	05/2009/CT-UBND 22/4/2009	Về tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2009	Kết thúc hoạt động	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010
4	Quyết định	07/2009/QĐ-UBND 08/6/2009	Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành hoạt động văn hóa và phòng chống tệ nạn xã hội huyện Hóc Môn	Ban hành QĐ thay thế số 02/2013/QĐ-UBND ngày 20/3/2013	Ngày Quyết định thay thế có hiệu lực thi hành
5	Chỉ thị	10/2009/CT-UBND 20/7/2009	Về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện và dự toán ngân sách năm 2010	Kết thúc hoạt động	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 02/2010/QĐ-UBND ngày 05/7/2010
NĂM 2010					
6	Chỉ thị	02/2010/CT-UBND -Mật 12/01/2010	Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2010	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 03/2011/QĐ-UBND ngày 13/4/2011
7	Chỉ thị	04/2010/CT-UBND 21/12/2010	Về thực hiện công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2010	Ban hành Chỉ thị mới	Hết hiệu lực theo Quyết định công bố số 03/2012/QĐ-UBND ngày 02/5/2012

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
8	Chỉ thị	05/2010/CT-UBND-Mật 20/01/2010	Về thực hiện công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2010	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 03/2011/QĐ-UBND ngày 13/4/2011
NĂM 2011					
9	Chỉ thị	01/2011/CT-UBND 25/01/2011	Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2011	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành
10	Chỉ thị	02/2011/CT-UBND 08/02/2011	Về việc tuyển chọn Hạ sĩ quan dự bị hạng 1 và Cán bộ công chức đi đào tạo sĩ quan dự bị năm 2011	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 03/2012/QĐ-UBND ngày 02/5/2012
NĂM 2012					
11	Chỉ thị	01/2012/CT-UBND 15/3/2012	Về phối hợp, hỗ trợ tích cực cho việc tổ chức Đại hội Đại biểu Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện Hóc Môn lần thứ XI, nhiệm kỳ 2012-2017	Kết thúc hoạt động	Theo Quyết định công bố số 07/2012/QĐ-UBND ngày 03/10/2012
12	Chỉ thị	02/2012/CT-UBND 03/4/2012	Về việc tuyển chọn Hạ sĩ quan dự bị hạng 1 và Cán bộ công chức đi đào tạo sĩ quan dự bị năm 2012	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 03/2013/QĐ-UBND ngày 10/4/2013

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
13	Chỉ thị	05/2011/CT-UBND 19/12/2011	Về thực hiện công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2012	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành và theo Quyết định công bố số 03/2013/QĐ-UBND ngày 10/4/2013
NĂM 2013					
14	Chỉ thị	01/2013/CT-UBND 09/01/2013	Thực hiện công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự, tuyển chọn, gọi nhập ngũ; công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàn chiến đấu lực lượng dự bị động viên 2013	Ban hành Chỉ thị mới	Khi hoàn thành
Tổng số[3]: 14 văn bản					

[3] Tổng số văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa hoặc tổng rà soát hệ thống văn bản hoặc rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn

Mẫu số: 06

Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÒN HIỆU LỰC THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN TRONG KỲ ĐẦU HỆ THỐNG HÓA (31/12/2013)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[4]
NĂM 2009					
1	Quyết định	02/2009/QĐ-UBND 23/1/2009	Quyết định về ban hành Quy chế công tác văn thư và lưu trữ tại UBND huyện Hóc Môn	30/01/2009	
2	Quyết định	03/2009/QĐ-UBND 16/3/2009	Quyết định về ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết tranh chấp khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện Hóc Môn	24/3/2009	
3	Quyết định	06/2009/QĐ-UBND 05/5/2009	Quyết định về Đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành Văn phòng Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	12/5/2009	

[4] Trường hợp tính đến thời điểm hệ thống hóa (31/12) mà văn bản chưa có hiệu lực thi ghi rõ "Chưa có hiệu lực" hoặc văn bản đã hết hiệu lực một phần thì ghi rõ "Hết hiệu lực một phần"

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[4]
4	Quyết định	08/2009/QĐ-UBND 12/6/2009	Quyết định Ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn huyện Hóc Môn	19/6/2009	
5	Quyết định	09/2009/QĐ-UBND 12/6/2009	Quyết định Ban hành Danh mục bí mật nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn	19/6/2009	
6	Chỉ thị	11/2009/CT-UBND 17/8/2010	Chỉ thị về áp dụng thống nhất bộ thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Hóc Môn	24/8/2009	
7	Quyết định	13/2009/QĐ-UBND 11/11/2009	Quyết định về ban hành kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn huyện Hóc Môn	18/11/2009	
NĂM 2010					
8	Chỉ thị	01/2010/CT-UBND 02/6/2010	Triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn huyện	09/6/2010	
9	Quyết định	03/2010/QĐ-UBND 15/10/2010	Ban hành quy chế phối hợp hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng, quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Hóc Môn	22/10/2010	
10	Chỉ thị	05/2010/CT-UBND 30/12/2010	Về xây dựng hộ, nhóm, tổ dân phố, tổ nhân dân tự quản về an ninh trật tự	06/01/2011	
NĂM 2011					
11	Chỉ thị	04/2011/CT-UBND 12/8/2011	Chỉ thị tăng cường thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội và Luật Bảo hiểm Y tế trên địa bàn huyện Hóc Môn	19/8/2011	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú[4]
NĂM 2012					
12	Quyết định	04/2012/QĐ-UBND 20/7/2012	Quyết định Ban hành Quy chế phối hợp giải quyết bước đầu các vụ đình công không đúng quy định pháp luật trên địa bàn huyện Hóc Môn	27/7/2012	
13	Quyết định	06/2012/QĐ-UBND 17/8/2012	Quyết định Ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa huyện Hóc môn	24/8/2012	
NĂM 2013					
14	Quyết định	02/2013/QĐ-UBND 20/3/2013	Quyết định Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của lực lượng kiểm tra Liên ngành hoạt động văn hóa, thông tin và phòng chống tệ nạn xã hội huyện Hóc Môn	27/3/2013	
15	Chỉ thị	04/2013/CT-UBND 04/7/2013	Tăng cường quản lý cán bộ, công chức	11/7/2013	
16	Quyết định	05/2013/QĐ-UBND 03/9/2013	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Nghĩa trang liệt sĩ Tân Xuân - huyện Hóc Môn	10/9/2013	
17	Chỉ thị	06/2013/CT-UBND 23/9/2013	Về một số giải pháp để giải quyết tài liệu tồn đọng của cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện	30/9/2013	
Tổng số[5]: 17 văn bản					

[5] Tổng số văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa hoặc tổng rà soát hệ thống văn bản hoặc rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn.

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1
Điện thoại: 38.233.686
Fax: (84.8) 38.233.694
Email: ttcb.ubnd@tphcm.gov.vn
Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn
In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng